

**CÔNG TY CỔ PHẦN XNK  
THỦY SẢN NĂM CĂN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2019/CBTT.CTY  
V/v Tổ chức ĐHĐCDTN 2019

Năm căn, ngày 02 tháng 04 năm 2019

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

### **I. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY CÔNG BỐ THÔNG TIN**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn
2. Mã chứng khoán: SNC
3. Địa chỉ trụ sở chính: Khu vực 1, Khóm 3, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau
4. Điện thoại: 0290.3877146 Fax: 0290.3877247
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đinh Việt Triều (Giấy ủy quyền Công bố thông tin số: 01/2015/UQ.CTY ngày 10/09/2015).

### **II. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN:**

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn xin trân trọng thông báo về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Thông tin này đã được đăng tải tại trang website điện tử của Công ty vào ngày 02/04/2019 tại đường dẫn <http://www.seanamico.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**\* Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu CBTT

**\* Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết số: 02/2019/NQ.HĐQT

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGÔ MINH HIỀN**

Số: 02/2019/NQ.HĐQT

Năm Căn, ngày 30 tháng 03 năm 2019

## **NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn được ĐHĐCĐ thông qua ngày 16/8/2010;

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 01/2018/NQ.ĐHĐCĐ ngày 26/04/2018;

- Căn cứ Thư mời họp Hội đồng quản trị số 02/2019/TM.HĐQT ngày 22/03/2019;

- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty CP XNK Thủy sản Năm Căn số 02/2019/BB.HĐQT ngày 30/03/2019,

## **QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn, với các nội dung như sau:

- Thời gian tổ chức đại hội: ngày 17/04/2019
- Địa điểm tổ chức: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn - Địa chỉ: khu vực 1, Khóm 3, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.
- Thống nhất các Báo cáo, Tờ trình và tài liệu của Hội đồng Quản trị tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, gồm:
  1. Thông báo về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;
  2. Chương trình phiên họp (dự kiến);
  3. Mẫu giấy đăng ký tham dự phiên họp, Ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;
  4. Quy chế làm việc và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;
  5. Quy chế đề cử, ứng cử, bầu bổ sung Thành viên HĐQT, BKS;
  6. Mẫu Thẻ biểu quyết; Phiếu biểu quyết;
  7. Mẫu phiếu bầu Thành viên HĐQT, Thành viên BKS;
  8. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018;
  9. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018;
  10. Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019;
  11. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
  12. Tờ trình về việc phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2018;
  13. Tờ trình về việc thông qua kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019;



14. Tờ trình về việc báo cáo thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019;

15. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty;

16. Tờ trình về việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị;

17. Tờ trình về việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị;

18. Tờ trình về việc miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát;

19. Tờ trình về việc bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát;

20. Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty.

*Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông được đăng tải và cập nhật các sửa đổi, bổ sung (nếu có) cho đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông.*

**Điều 2.** Giao Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc trao đổi và thống nhất công tác tổ chức, rà soát các tài liệu, thủ tục liên quan đến việc tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đúng theo quy định của pháp luật.

Hội đồng Quản trị phân công Đoàn chủ tọa gồm: Ông Thái Bá Nam – Chủ tịch HĐQT; Ông Nguyễn Hoài Thanh – Phó Chủ tịch HĐQT; Ông Ngô Minh Hiền – Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Trưởng các Phòng Ban nghiệp vụ và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- BKS Công ty;
- Lưu: TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
THAI BÁ NAM



Năm căn, ngày 30 tháng 03 năm 2019

## **THÔNG BÁO**

*Về việc tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn*

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn**

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn xin trân trọng Thông báo đến các quý vị cổ đông của Công ty “Về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn với các nội dung chi tiết như sau:

**1. Thời gian: 08giờ30 ngày 17/4/2019.**

**2. Địa điểm:** Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn - Địa chỉ: Khu vực 1, Khóm 3, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

**3. Thành phần tham dự:** Quý cổ đông có tên trong danh sách chốt vào ngày 25/03/2019 do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp.

**4. Nội dung:** Chi tiết tại chương trình phiên họp kèm theo.

**5. Tài liệu liên quan đến ĐHĐCĐ:**

được đăng tải trên trang Website <http://www.seanamico.com.vn> kể từ ngày 02/04/2019

**6. Đăng ký và xác nhận tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông:**

Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội trước 16h00 ngày 15/04/2019.

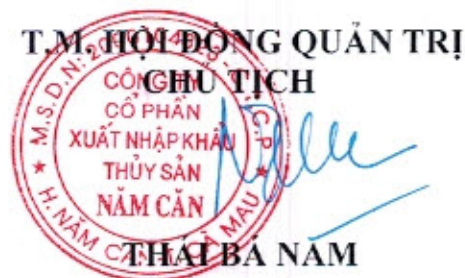
Khi đến tham dự Đại hội, Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng mang theo Thư mời, Giấy ủy quyền (bản chính), CMND hoặc giấy tờ tùy thân khác.

Trong trường hợp Quý cổ đông không nhận được thư mời họp Đại hội đồng cổ đông mà Công ty gửi cho Quý cổ đông theo địa chỉ do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp thì thông báo này thay cho thư mời.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS Cty;
- Lưu VT, Thư ký Cty



*\* Trường hợp Quý cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội, vui lòng điền đầy đủ thông tin vào Giấy ủy quyền và thông báo trước 16h00 ngày 15/04/2019 (bằng điện thoại, fax hoặc email) cho Công ty theo thông tin liên hệ sau:*

- Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn.
- Địa chỉ: khu vực 1, khóm 3, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.
- Điện thoại: (0290) 3877146 Fax: (0290) 3877247
- Người liên hệ: Ông Huỳnh Văn Vinh. DT: 0947.77.55.66; Email: huynhvanvinh\_80@yahoo.com



**CHƯƠNG TRÌNH PHIÊN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN NĂM**

Tổ chức vào lúc 08h30' ngày 17/04/2019

Tại: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn  
Khu vực 1, Khóm 3, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau

| Thời gian (dự kiến) | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 08h00' - 08h30'     | Đón tiếp cổ đông, phát tài liệu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 08h30' - 08h45'     | <b>Khai mạc</b><br>- Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần dự họp;<br>- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 08h45' - 09h00'     | <b>Giới thiệu và xin ý kiến Đại hội thông qua:</b><br>- Chủ tịch Đoàn;<br>- Ban Thư ký;<br>- Ban kiểm phiếu;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 09h00' - 09h10'     | <b>Thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 09h10' - 09h20'     | <b>Thông qua “Quy chế làm việc tại phiên họp”</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 09h20' - 09h30'     | <b>Chủ tịch đoàn trình bày:</b><br>- Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 09h30' - 09h45'     | <b>Ban kiểm soát trình bày:</b><br>- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018;<br>- Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 09h45' - 10h00'     | <b>Chủ tịch đoàn trình bày các Tờ trình:</b><br>- Tờ trình số v/v thông qua Báo cáo Tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;<br>- Tờ trình v/v phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018;<br>- Tờ trình v/v thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;<br>- Tờ trình v/v báo cáo thù lao HĐQT; BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019;<br>- Tờ trình v/v bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;<br>- Tờ trình v/v bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;<br>- Tờ trình v/v bãi nhiệm thành viên BKS;<br>- Tờ trình v/v bầu bổ sung thành viên BKS;<br>- Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty; |



|                 |                                                                                                                                                                                                                                            |
|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10h00' - 10h30' | <b>Chủ tịch Đoàn tổ chức thảo luận, biểu quyết các báo cáo, tờ trình:</b><br>- Cổ đông thảo luận<br>- Chủ tịch Đoàn kết luận, tổng hợp các vấn đề phải biểu quyết thông qua tại phiên họp.<br>- Biểu quyết các vấn đề bằng Thẻ biểu quyết. |
| 10h30' - 11h00' | <b>Bầu bổ sung HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018-2022.</b>                                                                                                                                                                                         |
| 11h00' - 11h30' | <b>Nghỉ giải lao. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu</b>                                                                                                                                                                                  |
| 11h30' - 11h45' | - Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề của phiên họp và kết quả bầu bổ sung Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018-2022                                                                                           |
| 11h45' - 12h00' | <b>Thông qua Biên bản, Nghị quyết của phiên họp.</b><br>- Ban Thư ký trình bày Dự thảo Biên bản, Nghị quyết;<br>- Phiên họp biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết.                                                                   |
| 12h00'          | <b>Bế mạc phiên họp</b>                                                                                                                                                                                                                    |

*(Ghi chú: Theo quyết định của Chủ tịch đoàn, thứ tự và thời lượng chương trình có thể thay đổi tùy theo diễn biến phiên họp)*

**BAN TỔ CHỨC**





**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN**

Khóm 3, Thị trấn Năm Căn - huyện Năm Căn - tỉnh Cà Mau

Tel : (0290) 3877146 - Fax : (0290) 3877247

Email: [sales@seanamico.com.vn](mailto:sales@seanamico.com.vn) Web: <http://www.seanamico.com.vn>

**Luôn luôn cải tiến - Luôn luôn lắng nghe - Luôn luôn đáp ứng**



**GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ PHIÊN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN**

**Kính gửi:** Ban tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn

Tên cổ đông:.....

Số CMND/GCNDKDN số:..... cấp ngày:..... Tại:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email.....

Tổng số cổ phần sở hữu:.....cổ phần

(bằng chữ:.....)

Đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn tổ chức vào 08h30' ngày 17/4/2019. Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật./.

....., ngày.....tháng.....năm 2019

**CỔ ĐÔNG**

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- Quý vị cổ đông có thể tải mẫu Giấy đăng ký tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn tại website: [www.seanamico.com.vn](http://www.seanamico.com.vn)

- Để công tác tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông được chu đáo, quý vị cổ đông vui lòng gửi Giấy đăng ký tham dự phiên họp (theo mẫu này) về Công ty CP.XNK Thủy sản Năm Căn trước 16h ngày 15/04/2019 với một trong các hình thức sau:

- (1) Gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện về Công ty CP.XNK Thủy sản Năm Căn (Địa chỉ: Khu vực 1, Khóm 3, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau, ĐT: 0290 3877146)
- (2) Gửi qua Fax theo số: 02903 877247

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**GIẤY ỦY QUYỀN**

**THAM DỰ PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THỦY SẢN NĂM CĂN**

Kính gửi: Ban tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn

Tên cổ đông:.....  
Số CMND/GCNDKDN.....Cấp ngày.....Tại.....  
Địa chỉ.....  
Điện thoại.....Fax:.....Email:.....  
Tổng số cổ phần sở hữu.....  
(Bằng chữ:.....)

**Nay Tôi ủy quyền cho:**

Ông (Bà):.....  
Số CMND:.....Cấp ngày.....Tại.....  
Địa chỉ:.....

**Hoặc người được ủy quyền:** (Trong trường hợp cổ đông không xác định được người ủy quyền tham dự Đại hội)

Ông: Ngô Minh Hiền - Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT

**Nội dung ủy quyền:**

Được quyền thay thế Tôi/Công ty tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn tổ chức vào ngày 17/04/2019 và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan đến nội dung ủy quyền.

.....Ngày .....tháng.....năm 2019

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:** Xin vui lòng gửi Fax và gửi bản chính Giấy ủy quyền về Ban tổ chức phiên họp trước 16h ngày 15/04/2019:

(1) Công ty CP.XNK Thủy sản Năm Căn (Địa chỉ: Khu vực 1, Khóm 3, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau, ĐT: 0290 3877146

(2) Fax theo số: 02903. 877247





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ỨNG CỬ**  
**THAM GIA BẦU BỔ SUNG**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018 – 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THỦY SẢN NĂM CĂN**

Kính gửi: Ban tổ chức Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 2019

Tôi tên là: .....

Ngày sinh: ..... Nơi sinh: .....

CMND/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....

Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất sáu tháng cho đến thời điểm hiện tại: ..... cổ phần, tương ứng với: .....% vốn điều lệ Công ty.

Xét thấy thỏa mãn các điều kiện theo quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và Quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019, Tôi làm đơn này đề nghị được tham gia ứng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn nhiệm kỳ 2018 – 2022.

Các hồ sơ được đính kèm bao gồm:

- + Sơ yếu lý lịch có chứng thực;
- + Bản sao có chứng thực: CMND (Hộ chiếu); Hộ khẩu thường trú (Giấy đăng ký tạm trú dài hạn); các bằng cấp, giấy chứng nhận trình độ học vấn và trình độ chuyên môn.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo; đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và Quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị.

Trân trọng./.

**Ứng viên**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

– Quý cổ đông vui lòng gửi Đơn ứng cử (theo mẫu này) về Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn **trước 16 giờ ngày 15/04/2019.**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ CỬ**  
**ỨNG VIÊN THAM GIA BẦU BỔ SUNG**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018 – 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THỦY SẢN NĂM CĂN**

Kính gửi: Ban tổ chức Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 2019

Tôi/ Chúng tôi là cổ đông/ nhóm cổ đông của Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn, gồm có:

| TT | Tên cổ đông      | Số<br>CNĐKKD/<br>CMND/ Hộ<br>chiếu | Ngày cấp/<br>Nơi cấp | Số lượng<br>CP sở<br>hữu từ 06<br>tháng liên<br>tục | Tỷ lệ/<br>Tổng số<br>cổ phần<br>phổ<br>thông | Cổ<br>đồng<br>ký tên |
|----|------------------|------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------|
|    |                  |                                    |                      |                                                     |                                              |                      |
|    |                  |                                    |                      |                                                     |                                              |                      |
|    |                  |                                    |                      |                                                     |                                              |                      |
|    |                  |                                    |                      |                                                     |                                              |                      |
|    | <b>TỔNG CỘNG</b> |                                    |                      |                                                     |                                              |                      |



Căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty, Tôi/ Chúng tôi trân trọng đề cử:

Ông (Bà): .....

Ngày sinh: ..... Nơi sinh: .....

CMND/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu/đại diện: ..... cổ phần (Bằng chữ: .....) )

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): .....

Tôi/ Chúng tôi cam đoan Ông/ Bà ..... có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham gia ứng cử bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn nhiệm kỳ 2018 – 2022 theo quy định của Điều lệ

Tổ chức và Hoạt động của Công ty và Quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019.

Hồ sơ của Người được đề cử đính kèm bao gồm:

- + Sơ yếu lý lịch có chứng thực;
- + Bản sao có chứng thực: CMND (Hộ chiếu); Hộ khẩu thường trú (Giấy đăng ký tạm trú dài hạn); các bằng cấp, giấy chứng nhận trình độ học vấn và trình độ chuyên môn.

Tôi/ Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo; đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và Quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019.

Ông/ Bà ..... cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

Trân trọng./.

**Người được đề cử**

**Người đề cử**  
(Ký tên trong danh sách kèm theo)



**Ghi chú:**

– Quý cổ đông vui lòng gửi Đơn đề cử (theo mẫu này) về Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn trước 16 giờ ngày 15/04/2019.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**ĐƠN ỨNG CỬ**  
**THAM GIA BẦU BỔ SUNG**  
**BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 – 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THỦY SẢN NĂM CĂN**

Kính gửi: Ban tổ chức Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 2019

Tôi tên là: .....

Ngày sinh: .....Nơi sinh: .....

CMND/ĐKKD số: .....Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Trình độ học vấn: .....Chuyên ngành: .....

Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất sáu tháng cho đến thời điểm hiện tại:..... cổ phần, tương ứng với: .....% vốn điều lệ công ty.

Xét thấy thỏa mãn các điều kiện theo quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và Quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019, Tôi làm đơn này đề nghị được tham gia ứng cử bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn nhiệm kỳ 2018 – 2022.

Các hồ sơ được đính kèm bao gồm:

- + Sơ yếu lý lịch có chứng thực;
- + Bản sao có chứng thực: CMND (Hộ chiếu); Hộ khẩu thường trú (Giấy đăng ký tạm trú dài hạn); các bằng cấp, giấy chứng nhận trình độ học vấn và trình độ chuyên môn.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo; đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và Quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm Thành viên Ban kiểm soát.

Trân trọng./.

**Ứng viên**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

– Quý cổ đông vui lòng gửi Đơn ứng cử (theo mẫu này) về Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn trước 16 giờ ngày 15/04/2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**ĐƠN ĐỀ CỬ**  
**ỨNG VIÊN THAM GIA BẦU BỔ SUNG**  
**BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 – 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THỦY SẢN NĂM CĂN**

Kính gửi: Ban tổ chức Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 2019

Tôi/ Chúng tôi là cổ đông/ nhóm cổ đông của Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn, gồm có:

| TT               | Tên cổ đông | Số<br>CNĐKKD/<br>CMND/ Hộ<br>chiếu | Ngày cấp/<br>Nơi cấp | Số lượng<br>CP sở<br>hữu từ 06<br>tháng liên<br>tục | Tỷ lệ/<br>Tổng số<br>cổ phần<br>phổ<br>thông | Cổ<br>đồng<br>ký tên |
|------------------|-------------|------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------|
|                  |             |                                    |                      |                                                     |                                              |                      |
|                  |             |                                    |                      |                                                     |                                              |                      |
|                  |             |                                    |                      |                                                     |                                              |                      |
|                  |             |                                    |                      |                                                     |                                              |                      |
|                  |             |                                    |                      |                                                     |                                              |                      |
| <b>TỔNG CỘNG</b> |             |                                    |                      |                                                     |                                              |                      |

Căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty, Tôi/ Chúng tôi trân trọng đề cử:

Ông (Bà): .....

Ngày sinh: ..... Nơi sinh: .....

CMND/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu/dại diện: ..... cổ phần (*Bằng chữ*: .....

Tương ứng với tổng mệnh giá là (*đồng*): .....



Tôi/ Chúng tôi cam đoan Ông/ Bà ..... có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham gia ứng cử bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn nhiệm kỳ 2018 – 2022 theo quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và Quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019.

Hồ sơ của Người được đề cử đính kèm bao gồm:

- + Sơ yếu lý lịch có chứng thực;
- + Bản sao có chứng thực: CMND (Hộ chiếu); Hộ khẩu thường trú (Giấy đăng ký tạm trú dài hạn); các bằng cấp, giấy chứng nhận trình độ học vấn và trình độ chuyên môn.

Tôi/ Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo; đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và Quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019.

Ông/ Bà ..... cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cần trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm Thành viên Ban kiểm soát.

Trân trọng./.

**Người được đề cử**

**Người đề cử**  
(Ký tên trong danh sách kèm theo)

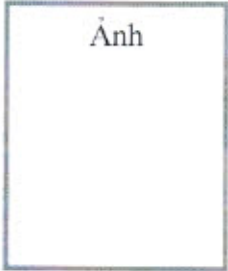


**Ghi chú:**

– Quý cổ đông vui lòng gửi Đơn đề cử (theo mẫu này) về Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn trước 16 giờ ngày 15/04/2019.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*(Dành cho ứng viên bầu bổ sung HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 - 2022 tại ĐHĐCD thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn)*

- Họ và tên: ..... Giới tính: .....
- Ngày tháng năm sinh:..... Nơi sinh: .....
- Quốc tịch: .....
- Giấy CMND số: ..... Cấp ngày:..... Tại: .....
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
- Chỗ ở hiện tại: .....
- Trình độ văn hoá: .....
- Trình độ chuyên môn: .....
- Quá trình làm việc:

| Thời gian | Nơi làm việc | Chức vụ | Khen thưởng | Kỷ luật |
|-----------|--------------|---------|-------------|---------|
|           |              |         |             |         |
|           |              |         |             |         |
|           |              |         |             |         |
|           |              |         |             |         |
|           |              |         |             |         |
|           |              |         |             |         |
|           |              |         |             |         |

- Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm ở các tổ chức khác:.....
- Tổng số cổ phần nắm giữ tại Công ty: ..... cổ phần, chiếm .....% vốn điều lệ, trong đó:
  - Cá nhân sở hữu: ..... cổ phần.
  - Đại diện phần vốn: ..... cổ phần, chiếm .....% vốn điều lệ.
- Các cam kết nắm giữ: .....
- Hành vi vi phạm pháp luật: .....
- Những khoản nợ đối với Công ty: .....
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: .....
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: .....



17. Quan hệ nhân thân (cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ, con):

| Họ Tên | Mối quan hệ | Số CMND, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty | Tỷ lệ nắm giữ (%) |
|--------|-------------|----------------------------|---------|--------------------------------------|-------------------|
|        |             |                            |         |                                      |                   |
|        |             |                            |         |                                      |                   |
|        |             |                            |         |                                      |                   |
|        |             |                            |         |                                      |                   |
|        |             |                            |         |                                      |                   |

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên./.

....., ngày.....tháng.....năm 2019

**Xác nhận của nơi công tác**

....., ngày..... tháng..... năm 2019

**NGƯỜI KHAI**





DỰ THẢO



## QUY CHẾ

### ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XNK KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN

#### CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này được sử dụng cho việc đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) Ban kiểm soát (BKS) của công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn (Công ty) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (ĐHĐCĐ), đảm bảo được thực hiện đúng quy định tại Điều lệ của công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Quy chế này điều chỉnh các hoạt động về việc đề cử, ứng cử và bầu thành viên HDQT; BKS, bao gồm:

- Quy định về đề cử, ứng cử thành viên HDQT; BKS;
- Quy định về việc bầu thành viên HDQT; BKS.

3. Đối tượng áp dụng: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông công ty chốt đến ngày 25/03/2019), thành viên Ban kiểm phiếu và các đơn vị có liên quan đến việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của công ty.

##### **Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông**

###### **1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội**

Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự phiên họp ĐHĐCĐ đều được nhận Phiếu bầu cử Thành viên HDQT, Phiếu bầu cử Thành viên BKS, trên phiếu có ghi rõ số cổ phần mà cổ đông đó nắm giữ/đại diện ủy quyền và số phiếu tương ứng cổ đông được sử dụng để bầu cử.

###### **2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội**

- Tuân thủ các điều kiện và thể thức bầu cử quy định tại Quy chế này;
- Cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự với Ban tổ chức Đại hội;

- Cổ đông, đại diện cổ đông khi được phát Phiếu bầu cử phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên Phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban tổ chức tại thời điểm nhận phiếu;

- Nghiêm túc chấp hành Quy chế bầu cử tại phiên họp ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả bỏ phiếu tại Đại hội.

## CHƯƠNG II

### QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

**Điều 3: Đề cử, ứng cử ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

#### **3.1. Hội đồng quản trị**

- Nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT là 05 năm (2018 - 2022)

- Số lượng Thành viên HĐQT được bầu là 01 Thành viên

- Số lượng ứng viên HĐQT: Không hạn chế.

#### **3.1.1. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên HĐQT**

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 08/12/2014;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty

#### **3.2. Ban kiểm soát**

- Nhiệm kỳ của Thành viên Ban kiểm soát được bầu là 5 năm (2018 - 2022);

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu là 01 thành viên;

- Số lượng ứng viên Ban kiểm soát: Không hạn chế.

#### **3.2.1. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát**

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 08/12/2014;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.

- Không được giữ chức vụ quản lý công ty.

**3.3. Đề cử, ứng cử ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:**

Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT; BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba

(03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

**Điều 4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.**

- Đơn đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát (01 bản gốc) theo mẫu đăng tải trên website: <http://www.seanamico.vn>;

- Lý lịch cá nhân (hoặc văn bản tương đương) của ứng viên (01 bản gốc) theo mẫu đăng tải trên website: <http://www.seanamico.vn>;

- Các văn bản khác chứng minh ứng viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật (01 bản gốc hoặc bản sao hợp lệ).

**Điều 5. Lựa chọn các ứng viên**

Dựa trên Đơn đề nghị ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT; BKS của công ty, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để đưa vào danh sách ứng viên tham gia bầu vào thành viên HĐQT; BKS và thông qua danh sách tại Đại hội.

**Điều 6. Thông tin gửi hồ sơ**

Hồ sơ đề cử, ứng cử xin gửi về công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn trước 16h ngày 15/4/2019, hồ sơ gửi theo địa chỉ sau:

**BAN TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THỦY SẢN NĂM CĂN**

Địa chỉ: Khu vực 1, Khóm 3, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau

Điện thoại: (0290) 3877146

Fax: 0290 3877247

Liên hệ: Ông Huỳnh Văn Vinh

Điện thoại: 0947.77.55.66

### **CHƯƠNG III**

#### **BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ; BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 7. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

##### **7.1. Phiếu bầu**

- Phiếu bầu được in thống nhất do Ban tổ chức phát hành (Phiếu bầu Thành viên HĐQT màu xanh; Phiếu bầu thành viên BKS màu hồng);

- Trên phiếu bầu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; Tên cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền; Tổng số phiếu biểu quyết;

- Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền được phát phiếu bầu thành viên HĐQT; BKS theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền) ngay khi đăng ký tham dự Đại hội.

##### **7.2. Ghi phiếu bầu**

- Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng viên vào ô trống tương ứng trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền ghi phiếu bầu;

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác;

- Cổ đông phải ký xác nhận việc thực hiện bầu trên phiếu bầu.

### **7.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ**

- Phiếu không theo mẫu quy định của Ban tổ chức, không có dấu treo của Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn;

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền);

- Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền không ký xác nhận trên Phiếu bầu.

### **Điều 8. Phương thức bầu cử**

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT; BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần cá nhân sở hữu và cổ phần được ủy quyền đại diện) nhân với số lượng Thành viên HĐQT; Thành viên BKS được bầu. Cổ đông có quyền sử dụng hoặc không sử dụng một phần hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho ứng viên.

### **Điều 9. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

#### **9.1. Ban Kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu gồm 05 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử thành viên HĐQT; BKS;

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT; BKS, bao gồm: Chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến Quy chế bầu cử, danh sách ứng viên bầu HĐQT; BKS, trình tự bỏ phiếu, hướng dẫn ghi phiếu, giám sát việc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

#### **9.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

**Điều 10: Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên HĐQT; Ban kiểm soát**

- Ứng cử viên trúng cử vào HĐQT là 01 ứng viên có số phiếu bầu cao nhất;
- Ứng cử viên trúng cử vào BKS là 01 ứng viên có số phiếu bầu cao nhất;
- Trong trường hợp không lựa chọn được thành viên vào HĐQT; Ban kiểm soát do có nhiều ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

**Điều 11. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng viên vào HĐQT; Ban kiểm soát; Danh sách thành viên HĐQT; BKS trúng cử.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

**Điều 12.** Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**CHƯƠNG IV  
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 13. Hiệu lực thi hành**

- Quy chế này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

- Các Cổ đông, thành viên Ban Tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của công ty cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn chịu trách nhiệm thi hành./.

**BAN TỔ CHỨC**



**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN**

Thị trấn Năm Căn – huyện Năm Căn – tỉnh Cà Mau

Tel: (0290) 3877146

- Fax: (0290) 3877247

Email: [sales@seanamico.com.vn](mailto:sales@seanamico.com.vn) - Web: <http://www.seanamico.com.vn>

**Luôn luôn cải tiến – Luôn luôn lắng nghe – Luôn luôn đáp ứng**



**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CP XNK THỦY SẢN NĂM CĂN**

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế làm việc và biểu quyết này được sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP XNK Thủy sản Năm Căn;

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội;

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II  
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông**

**1. Điều kiện tham dự Đại hội**

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty CP XNK Thủy sản Năm Căn theo danh sách chốt đến ngày 25/3/2019 hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

**2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội**

**2.1. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:**

- Giấy Chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

**2.2. Đăng ký tham dự Đại hội:** Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội, 01 Thẻ biểu quyết màu vàng, 01 Phiếu biểu quyết màu trắng, 01 Phiếu bầu cử màu Xanh, 01 Phiếu bầu cử màu Hồng, trong đó:

- **Thẻ biểu quyết màu vàng** (Bao gồm các nội dung: Tên cổ đông; Số cổ phần có quyền biểu quyết (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền));

- **Phiếu biểu quyết màu trắng:** (Bao gồm các nội dung: Số cổ phần được quyền biểu quyết (Số hữu và/hoặc được ủy quyền); Các vấn đề cần biểu quyết thông qua bằng hình thức đánh dấu vào mỗi ô tương ứng (Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến));

- **Phiếu bầu cử màu xanh** để bầu thành viên Hội đồng quản trị.

- **Phiếu bầu cử màu hồng** để bầu thành viên Ban Kiểm soát.

2.3. Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội **không** được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

2.4. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tịch đoàn, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

2.5. Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2.6. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tới dự Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

2.7. Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

2.8. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng, trừ các nội dung xin ý kiến tại Phiếu biểu quyết nếu Phiếu biểu quyết của cổ đông đến muộn vẫn được bỏ vào thùng phiếu và được Ban Kiểm phiếu tính là hợp lệ.

## **Điều 5. Đoàn chủ tịch, Chủ tọa đại hội**

1. Đoàn chủ tịch do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bầu; Chủ tịch đoàn là người chủ trì ĐHCĐ (Chủ tọa).

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

- Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

## **Điều 6. Ban tra tư cách cổ đông dự Đại hội**

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Chủ tịch Hội đồng quản trị thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại ngày 25/03/2019;

Phát tài liệu Đại hội và các Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết; Phiếu bầu cử, Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

## **Điều 7. Ban thư ký Đại hội**

1. Chủ tọa Đại hội giới thiệu Ban thư ký, Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.

2. Ban thư ký thực hiện các công việc theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội;
- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- Tiếp nhận phiếu ý kiến của cổ đông.

## **Điều 8. Ban Kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu gồm ba (03) người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội;
- Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban thư ký;

## **CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

### **Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 25/03/2019.

### **Điều 10. Phát biểu ý kiến, Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

1. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông được quyền tham gia phát biểu ý kiến, biểu quyết tại Đại hội.

2. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa đoàn điều khiển, Cổ đông tham gia Đại hội phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn nhằm tạo điều kiện cho Đại hội diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng và hợp lệ.

3. Khi tiến hành đăng ký tham dự Đại hội, Ban tổ chức cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử trên đó ghi tên của cổ đông và số cổ phần được quyền biểu quyết của cổ đông đó.



### 3.1 Thẻ biểu quyết:

Được sử dụng đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Ban Kiểm phiếu, Ban thư ký; Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội; Chương trình làm việc của Đại hội; Quy chế Đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 - 2022; Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 -2022; Danh sách ứng viên bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2022 ". Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.

### 3.2 Phiếu biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết được sử dụng để thông qua những nội dung tại các Tờ trình tại Đại hội, trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết nêu trên.

- Cổ đông biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội bằng cách đánh dấu chéo (X) vào ô Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu biểu quyết đáp ứng đủ các điều kiện sau:

+ Phiếu biểu quyết do Công ty phát hành, có đóng dấu của Công ty lên mỗi phiếu biểu quyết và có chữ ký của cổ đông;

+ Phiếu biểu quyết phải thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác... khi không được Chủ tọa yêu cầu;

+ Phiếu biểu quyết phải còn nguyên vẹn, không bị gạch xóa, sửa chữa, rách hoặc mờ không rõ chữ.

Phiếu biểu quyết không đáp ứng được các điều kiện trên được coi là Phiếu biểu quyết không hợp lệ và không được sử dụng để tính quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần được ghi trên phiếu biểu quyết đó.

- Phiếu biểu quyết không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ. Các nội dung cần lấy ý kiến trong Phiếu biểu quyết được biểu quyết độc lập với nhau, sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

- Phiếu biểu quyết đã phát cho cổ đông khi đăng ký tư cách cổ đông được coi là phiếu biểu quyết đã phát ra. Trong trường hợp cổ đông không nộp phiếu biểu quyết khi Ban kiểm phiếu tiến hành thủ tục kiểm phiếu thì phiếu biểu quyết đó được coi là Không có ý kiến.

- Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại phiếu biểu quyết cũ.

- Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại phiếu biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu cổ đông nào không gửi lại phiếu biểu quyết

cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu xem như cổ đông đó không có ý kiến đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.

- Thời gian bỏ phiếu được tính từ khi Chủ tọa hoặc Trưởng ban kiểm phiếu thông báo bắt đầu bỏ phiếu cho đến khi không còn cổ đông/đại diện cổ đông nào bỏ phiếu vào thùng phiếu.

### **3.3 Phiếu bầu cử:**

- Phiếu bầu cử được sử dụng để bầu bổ sung thành viên HĐQT; Thành viên BKS nhiệm kỳ (2018 – 2022).

- Việc bầu cử thành viên HĐQT; thành viên BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT; thành viên BKS được ĐHĐCĐ thông qua.

4. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản thống kê số phiếu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến của Đại hội đồng cổ đông đối với từng vấn đề biểu quyết để báo cáo Chủ tọa đoàn. Chủ tọa sẽ công bố kết quả kiểm phiếu từng vấn đề sau khi tiến hành biểu quyết.

### **Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

### **Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban thư ký Đại hội lưu giữ tại Công ty CP XNK Thủy sản Năm Căn.

3. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ được thể hiện trên Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

## **CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 13. Hiệu lực thi hành**

- Quy chế làm việc và biểu quyết này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

- Cổ đông, thành viên Ban Tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP XNK Thủy sản Năm Căn chịu trách nhiệm thi hành./.

**BAN TỔ CHỨC**



# THẺ BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông: NGUYỄN VĂN A

SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT

50



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN

Tel: (0290) 3 877 146

- Fax: (0290) 3 877 247

Email: [sales@seanamico.com.vn](mailto:sales@seanamico.com.vn). - Web: <http://www.seanamico.com.vn>

Luôn luôn cải tiến – Luôn luôn lắng nghe – Luôn luôn đáp ứng



## PHIẾU BIỂU QUYẾT

**LẠI PHIÊN HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 - NGÀY 17/04/2019**

- Họ và tên cổ đông:.....
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:.....cổ phần

*(Đánh dấu X vào ô ý kiến lựa chọn theo từng nội dung biểu quyết)*

| TT | Nội dung                                                         | Tán thành | Không tán thành | Không ý kiến |
|----|------------------------------------------------------------------|-----------|-----------------|--------------|
| 01 | Báo cáo của HĐQT năm 2018                                        |           |                 |              |
| 02 | Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018                               |           |                 |              |
| 03 | Tờ trình chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2019                    |           |                 |              |
| 04 | Tờ trình thông qua BCTC năm 2018 đã được kiểm toán               |           |                 |              |
| 05 | Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018                   |           |                 |              |
| 06 | Tờ trình Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh năm 2019                   |           |                 |              |
| 07 | Tờ trình thù lao HĐQT; BKS năm 2019                              |           |                 |              |
| 08 | Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty   |           |                 |              |
| 09 | Tờ trình xây dựng và ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty |           |                 |              |

**Hướng dẫn:** Biểu quyết bằng cách lựa chọn **Một** trong những phương án: **Tán thành, không tán thành, không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày 17 tháng 04 năm 2019

**Cổ đông/đại diện cổ đông**

*(ký, ghi họ tên)*



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018  
CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THỦY SẢN NĂM CĂN**

**PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Họ và tên Cổ đông:.....

Mã số cổ đông:.....

Tổng số Cổ phần sở hữu và đại diện: ..... **Cổ phần**

Tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết: ..... **Cổ phần (1)**

- *Mỗi cổ đông được phát một phiếu bầu cử duy nhất cho toàn bộ số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu và được ủy quyền được quyền biểu quyết.*
- *Số cổ phần có quyền biểu quyết của mỗi cổ đông bằng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu và được ủy quyền nhân với số lượng ứng viên được bầu.*
- *Cổ đông có thể bầu toàn bộ số cổ phần có quyền biểu quyết của mình cho một ứng viên hoặc chia nhỏ cho hai hay nhiều ứng viên mà mình muốn bầu sao cho **tổng số cổ phần được bầu không vượt quá tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.***

**DANH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN**

| Số TT                | Họ và tên | Số cổ phần được bầu |
|----------------------|-----------|---------------------|
| 01                   |           |                     |
| 02                   |           |                     |
| 03                   |           |                     |
|                      |           |                     |
| <b>Tổng cộng (2)</b> |           |                     |

Năm căn, ngày 17 tháng 04 năm 2019

**Cổ đông/đại diện cổ đông  
(Ký ghi rõ họ tên)**

.....



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018  
CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THỦY SẢN NĂM CĂN**

**PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**



Họ và tên Cổ đông:.....

Mã số cổ đông:.....

Tổng số Cổ phần sở hữu và đại diện: ..... **Cổ phần**

Tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết: ..... **Cổ phần (1)**

- Mỗi cổ đông được phát một phiếu bầu cử duy nhất cho toàn bộ số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu và được ủy quyền được quyền biểu quyết.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết của mỗi cổ đông bằng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu và được ủy quyền nhân với số lượng ứng viên được bầu.
- Cổ đông có thể bầu toàn bộ số cổ phần có quyền biểu quyết của mình cho một ứng viên hoặc chia nhỏ cho hai hay nhiều ứng viên mà mình muốn bầu sao cho **tổng số cổ phần được bầu không vượt quá tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.**

**DANH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN**

| Số TT                | Họ và tên | Số cổ phần được bầu |
|----------------------|-----------|---------------------|
| 01                   |           |                     |
| 02                   |           |                     |
| 03                   |           |                     |
|                      |           |                     |
| <b>Tổng cộng (2)</b> |           |                     |

Năm căn, ngày 17 tháng 04 năm 2019

**Cổ đông/đại diện cổ đông  
(Ký ghi rõ họ tên)**

.....



**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN**

Thị trấn Năm Căn - huyện Năm Căn - tỉnh Cà Mau

Tel : (0290) 3877146 - Fax : (0290) 3877247

Email: [info@seanamico.com.vn](mailto:info@seanamico.com.vn) Web: <http://www.seanamico.vn>

Luôn luôn cải tiến – Luôn luôn lắng nghe – Luôn luôn đáp ứng



Số: 01/BC-HĐQT

Năm Căn, ngày 30 tháng 03 năm 2019

## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về kết quả hoạt động năm 2018 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 như sau:

### **1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018:**

#### **1.1. Đặc điểm hoạt động, những thuận lợi, khó khăn:**

Năm 2018, Ngành thủy sản vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức như: diễn biến thời tiết bất thường, các thị trường nhập khẩu liên tục đưa ra các rào cản, yêu cầu kỹ thuật và cảnh báo khắt khe về kiểm soát an toàn vệ sinh, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, giá mua nguyên liệu tăng do nguồn cung không ổn định, chi phí sản xuất (tiền lương, chi phí kiểm tra) đều tăng đã gây áp lực lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Tổng kết năm 2018, trong 03 chỉ tiêu lớn, sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, Công ty chỉ đạt được 01 chỉ tiêu quan trọng nhất là lợi nhuận, vượt 37,7% kế hoạch lợi nhuận do ĐHĐCĐ giao. Điều đáng mừng là Công ty vẫn giữ được khách hàng, ổn định và gia tăng thị trường xuất khẩu; người lao động có đời sống ổn định và tiếp tục gắn bó với Công ty, chất lượng sản phẩm được đảm bảo, các yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, tiêu chuẩn quản lý, trách nhiệm xã hội của Công ty ngày càng hoàn thiện, đáp ứng được yêu cầu khắt khe của thị trường, công tác đầu tư nâng cấp nhà xưởng và trang thiết bị kỹ thuật đã hoàn thành và đưa vào hoạt động hiệu quả, nâng cao năng lực sản xuất, góp phần giảm giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

- Thị trường Châu Âu vẫn tiêu thụ ổn định chiếm 45,10% .Thị trường Hồng Kông, Đài Loan tăng trưởng chiếm doanh thu 22,88% đã bù đắp được sự sụt giảm của thị trường Nhật.

Việc thực hiện gia công, mua nguyên liệu ở địa bàn khác được duy trì và phát triển đã tạo ra sự năng động hơn trong cơ cấu nguồn nguyên liệu size cỡ nhỏ, đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng, giữ được thị trường và đặc biệt làm giảm bớt giá thành sản xuất chung của Công ty.

- Tình hình chung hoạt động xuất khẩu thủy sản năm 2018 gặp khó khăn, tuy nhiên với sự phấn đấu nỗ lực của CBCNV Công ty và sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của HĐQT, Công ty đã hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận do ĐHĐCĐ giao.

## 1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

| CHỈ TIÊU                    | ĐVT  | KẾ HOẠCH 2018 | THỰC HIỆN 2018 | TỶ LỆ (%) |
|-----------------------------|------|---------------|----------------|-----------|
| Doanh thu                   | Tr.Đ | 795.000       | 767.776        | 96,5      |
| Doanh số ngoại tệ           | USD  | 36.000.000    | 33.590.467     | 93,3      |
| Sản lượng thu mua, sản xuất | Tấn  | 2.750         | 2.693          | 98,0      |
| Lợi Nhuận (sau thuế)        | Tr.Đ | 9.000         | 12.393         | 137,7     |

## 1.3. Về hoạt động đầu tư năm 2018:

Năm 2018, Công ty đã đầu tư hệ thống lọc nước dùng để ăn uống và chế biến thực phẩm theo quy chuẩn QCVN 01: 2009/BYT với công suất 10m<sup>3</sup>/h (mười mét khối trên giờ) với giá trị đầu tư là: 790.350.000 đồng (bảy trăm chín mươi triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Công ty đã hoàn thành thủ tục cập nhật tài sản trên đất bao gồm (nhà máy sản xuất; kho; văn phòng làm việc...) tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, Công ty đang tiến hành đầu tư cải tạo một số nhà ở tập thể xuống cấp để đảm bảo chỗ ở nhằm thu hút lao động phục vụ cho việc sản xuất của Công ty.

### 2. Hoạt động của HĐQT trong năm 2018:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, trong năm 2018 HĐQT đã tiến hành 13 cuộc họp, trong đó có 04 cuộc họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và đã ban hành các Nghị Quyết chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện kế hoạch SXKD do ĐHĐCĐ giao, với một số nội dung quan trọng như sau::

- Thông qua báo cáo của Tổng giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;
- Thông qua đơn giá tiền lương năm 2018;
- Thông qua việc trích lập quỹ dự phòng tiền lương năm 2018;
- Thông qua tiền lương Ban TGD; Kế toán trưởng và thưởng hiệu quả công việc đối với cán bộ quản lý công ty trong năm 2018;
- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 và các Báo cáo, Tờ trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018;
- Bổ nhiệm Ông Ngô Minh Hiến tiếp tục giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty;
- Thông qua việc thiết lập quan hệ tín dụng và các giao dịch khác tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Cà Mau; Ngân hàng BIDV Chi nhánh Cà Mau; Ngân hàng Viettinbank Chi nhánh Cà Mau;
- Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình cải tạo nâng cấp phân xưởng 1 và thay thế đổi mới thiết bị công nghệ Nhà máy của Công ty;
- Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2017;
- Thông qua chủ trương về việc xây nhà ở tập thể cho người lao động Công ty;



- Thông qua đề xuất của BKS về việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam Chi nhánh Miền Trung là đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2018 của Công ty;

- Thông qua việc tạm ứng 7% cổ tức năm 2018;

- Thông qua chủ trương đầu tư dự án mua sắm và lắp đặt thiết bị hoàn thiện hệ thống cấp đông IQF tại nhà máy Công ty.

Trong năm 2018, HĐQT đã chỉ đạo chặt chẽ và xuyên suốt đối với Ban điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Chủ tịch HĐQT và các thành viên được phân công đã thường xuyên, giám sát, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nội dung đã được HĐQT thông qua tại cuộc họp HĐQT, các Nghị quyết đã được ban hành.

### 3. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Làm nên thành công của Công ty trong năm vừa qua là sự đóng góp lớn của Ban Tổng Giám đốc. HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty năm 2018. Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt, phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT. Các chủ trương, chỉ đạo mà HĐQT đưa ra đã được Ban Tổng Giám đốc triển khai đầy đủ, kịp thời và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao. Kết quả đạt được đã tiếp tục duy trì và củng cố được lòng tin từ đối tác, khách hàng, cổ đông.

Hội đồng quản trị tin tưởng với các giải pháp chắc chắn, linh hoạt trong công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc sẽ góp phần gia tăng sự ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh, từng bước chinh phục các thị trường mới, các thị trường khó tính trong khu vực và quốc tế trong bối cảnh còn nhiều khó khăn phức tạp.

### 4. Thù lao của HĐQT trong năm 2018:

Về thù lao của HĐQT trong năm 2018, HĐQT sẽ có báo cáo chi tiết trong tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

### 5. Kế hoạch, định hướng của HĐQT trong năm 2019:

#### 5.1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu của Công ty:

Theo hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), kết thúc năm 2018, xuất khẩu tôm Việt Nam không khả quan như mong đợi, giảm 7,8% so với năm 2017 đạt 3,55 tỷ USD và giảm so với mục tiêu đã đề ra.

VASEP dự báo, năm 2019, xuất khẩu tôm Việt Nam sẽ vẫn phải đối mặt với những thách thức về nguồn cung và giá thấp.

Vì vậy, trên cơ sở đề xuất của Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị đã xem xét và thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thường niên kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

| STT | CHỈ TIÊU                                                                 | ĐVT     | GIÁ TRỊ    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------|---------|------------|
| 1   | Tổng doanh thu                                                           | Tỷ đồng | 838,8      |
| 2   | Doanh số ngoại tệ                                                        | USD     | 36.000.000 |
| 3   | Sản lượng thu mua, sản xuất (Bao gồm thu mua và thuê gia công bên ngoài) | Tấn     | 2.800      |
| 4   | Lợi Nhuận (sau thuế)                                                     | Tỷ đồng | 13,6       |
| 5   | Cổ tức                                                                   | %       | 15         |

## 5.2. Một số giải pháp thực hiện:

- Giữ vững thị trường xuất khẩu hiện có, xây dựng kế hoạch xúc tiến thương mại trong và ngoài nước nhằm phát triển thị trường xuất khẩu mang lại hiệu quả trong hoạt động SXKD;
- Công tác kinh doanh sản phẩm xuất khẩu và nội địa đảm bảo hiệu quả, đặc biệt ngoài các chỉ tiêu kinh doanh sản phẩm Công ty cần chú trọng phát triển thương hiệu Seanamico đến các đối tượng khách hàng trong và ngoài nước;
- Thực hiện chính sách thu hút lao động, triển khai và hoàn thành sớm việc xây thêm nhà ở tập thể cho người lao động, tạo điều kiện ổn định chỗ ở để người lao động gắn bó lâu dài với Công ty;
- Triển khai thực hiện dự án đầu tư mua sắm và lắp đặt thiết bị hoàn thiện hệ thống cấp đông IQF tại nhà máy Công ty đúng theo tiến độ nhằm đảm bảo trang thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Công tác quản trị, quản lý vận hành nhà máy sản xuất an toàn, ổn định, đảm bảo chất lượng sản phẩm và hiệu quả;
- Triển khai quyết liệt và có hiệu quả về: Công tác cán bộ, văn hóa doanh nghiệp, sản xuất, quản lý điều hành kinh doanh, quản lý chi phí, hàng tồn kho, tổ chức nhân sự và đào tạo, tài chính kế toán, kiểm tra giám sát, thực hiện tiết kiệm chống lãng phí;
- Thực hiện công tác nghiên cứu phát triển, sáng kiến cải tiến hợp lý hóa sản xuất kinh doanh nhằm đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tiết kiệm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh;
- Tiếp tục quản trị tài chính, kiểm soát các khoản chi phí, tiền lương chặt chẽ, tiết kiệm gắn với kết quả thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông giao;
- Thực hiện tốt nội quy lao động; đảm bảo công tác an ninh, bảo mật, phòng chống cháy nổ thường xuyên; thực hành tiết kiệm các chi tiêu hoạt động, chi phí văn phòng;
- Tích cực phối hợp với các đơn vị và cấp có thẩm quyền liên quan để hoàn thiện hồ sơ pháp lý liên quan đến quyền sử dụng đất của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018. Hội đồng quản trị rất mong nhận được những ý kiến đóng góp tích cực của các cổ đông để HĐQT thực hiện tốt hơn nhiệm vụ trong thời gian tới./.



Năm Căn, ngày 26 tháng 3 năm 2019



## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Năm Căn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ kết quả kiểm tra, đánh giá, phân tích của Ban kiểm soát đối với tình hình sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty;

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018 như sau:

### **I. Thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2018 của Công ty:**

#### **1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty:**

Trong năm 2018, Công ty đã đạt được kết quả sản xuất kinh doanh với một số chỉ tiêu chính như sau:

| CHỈ TIÊU                    | ĐVT  | KẾ HOẠCH 2018 | THỰC HIỆN 2018 | TỶ LỆ (%) |
|-----------------------------|------|---------------|----------------|-----------|
| Doanh thu                   | Tr.Đ | 795.000       | 767.776        | 96,5      |
| Doanh số ngoại tệ           | USD  | 36.000.000    | 33.590.467     | 93,3      |
| Sản lượng thu mua, sản xuất | Tấn  | 2.750         | 2.693          | 98,0      |
| Lợi Nhuận (sau thuế)        | Tr.Đ | 9.000         | 12.393         | 137,7     |

#### **2. Thẩm định tình hình tài chính năm 2018 của Công ty:**

##### **2.1. Công tác lập Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty:**

Báo cáo tài chính năm 2018 do Công ty lập theo đúng quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam.



Ý kiến của kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính năm 2018: “Đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2018 cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan”.

## **2.2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2018:**

### **2.2.1. Tài sản ngắn hạn:**

Tại thời điểm 31/12/2018, Công ty có tài sản ngắn hạn là 183.684.345.546 đồng, bao gồm các khoản:

- Tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn: 16.069.316.620 đồng;
- Các khoản phải thu ngắn hạn: 23.733.944.694 đồng, tăng 54,2% so với đầu năm và chủ yếu là khoản phải thu khách hàng;
- Hàng tồn kho: 142.284.052.836 đồng (*đã bao gồm trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho 4,72 tỷ đồng*), tăng 42,34% so với đầu năm, trong đó chủ yếu là tồn kho thành phẩm;
- Tài sản ngắn hạn khác: 1.597.031.396 đồng, trong đó chủ yếu là Thuế GTGT được khấu trừ.

### **2.2.2. Tài sản dài hạn:**

Tại thời điểm 31/12/2018, Công ty có tài sản dài hạn là 52.805.685.250 đồng, trong đó chủ yếu là giá trị còn lại của tài sản cố định.

Trong năm, Công ty cũng đã tiến hành mua một số máy móc thiết bị để phục vụ cho phân xưởng với giá trị là 790.350.000 đồng, hoàn thành việc đầu tư xây dựng (đường nội bộ kho đến bến thu mua, nâng nền khu cấp đông, phòng làm việc Phòng kỹ thuật) với giá trị là 830.207.879 đồng; đồng thời tiến hành thanh lý một số máy móc thiết bị không còn nhu cầu sử dụng (đã hết khấu hao) và thu được 631.799.102 đồng.

### **2.2.3. Nợ phải trả:**

Tại thời điểm 31/12/2018, Công ty có nợ phải trả là 154.488.918.982 đồng, tăng 41,49% so với cùng kỳ, trong đó bao gồm:

- Nợ ngắn hạn: 145.455.312.982 đồng, tăng 49,71% so với đầu năm, trong đó chủ yếu là sự gia tăng của nợ vay ngắn hạn nhằm bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Nợ dài hạn: 9.033.606.000 đồng, bằng 75,07% so với số đầu năm. Đây là khoản vay dài hạn của Công ty để đầu tư nâng cấp phân xưởng 1, trong đó một phần nợ dài hạn đã được chuyển thành nợ ngắn hạn do sắp đến kỳ thanh toán nợ.

### **2.2.4. Nguồn vốn chủ sở hữu:**

Tại thời điểm 31/12/2018, Công ty có vốn chủ sở hữu là 82.001.111.814 đồng, bao gồm vốn góp của các cổ đông 50.000.000.000 đồng, Quỹ đầu tư phát triển 14.975.142.400 đồng, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 16.632.712.414 đồng.

Trong năm 2018, Công ty đã tiến hành chia cổ tức của năm 2017 là 10% bằng tiền mặt cho các cổ đông theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty đã thông qua, đồng thời tạm ứng 7% cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt.

### 2.3. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| Tỷ suất lợi nhuận                                | Năm 2018      | Năm 2017      | Năm 2016      |
|--------------------------------------------------|---------------|---------------|---------------|
| Tỷ lệ lãi gộp/ DT bán hàng                       | 7,65%         | 5,90%         | 4,06%         |
| Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu BH        | 1,64%         | 1,14%         | 0,35%         |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn chủ sở hữu (ROE) | 15,11%        | 11,66%        | 3,74%         |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /tổng tài sản(ROA)    | 5,24%         | 4,90%         | 1,41%         |
| <b>Hiệu quả sử dụng hàng tồn kho</b>             |               |               |               |
| Ngày lưu kho bình quân (ngày)                    | 61,40         | 44,23         | 35,14         |
| Vòng quay hàng tồn kho (vòng)                    | 5,94          | 8,25          | 10,39         |
| <b>Khả năng thanh toán</b>                       |               |               |               |
| Khả năng thanh toán ngắn hạn ( lần)              | 1,26          | 1,34          | 1,36          |
| Khả năng thanh toán nhanh (lần)                  | 0,31          | 0,31          | 0,67          |
| <b>Cơ cấu tài sản</b>                            |               |               |               |
| Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản                   | 77,67%        | 68,88%        | 85,02%        |
| Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản                    | 22,33%        | 31,12%        | 14,98%        |
| <b>Cơ cấu vốn</b>                                |               |               |               |
| Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn                      | 65,33%        | 57,93%        | 62,33%        |
| Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn                   | 34,67%        | 42,07%        | 37,67%        |
| <b>Giá trị sổ sách</b>                           | <b>16.400</b> | <b>15.680</b> | <b>14.693</b> |

### 2.4. Nhận xét chung:

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2018 do Công ty lập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018.

Tổng kết năm 2018, trong 03 chỉ tiêu lớn thì chỉ tiêu sản lượng và doanh thu Công ty đã đạt gần được kế hoạch được ĐHĐCĐ giao, trong khi đó, chỉ tiêu quan trọng nhất là lợi nhuận, Công ty đã vượt 37,7% kế hoạch.

Tình hình tài chính Công ty ổn định, được quản lý chặt chẽ. Tuy các khoản phải thu khách hàng và nợ vay ngắn hạn của Công ty có sự gia tăng đáng kể so với thời điểm đầu năm dẫn đến việc hệ số thanh toán nhanh của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018 là khá thấp (0,31 lần) nhưng điều này là phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty. Công ty vẫn đảm bảo kế hoạch thu hồi nợ của khách hàng và không để xảy ra các khoản nợ vay quá hạn.

Vòng quay hàng tồn kho trong năm 2018 của Công ty giảm so với những năm trước tương ứng với việc giá trị hàng tồn kho của Công ty tăng cao so với đầu năm.

## II. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

### 1. Đối với Hội đồng quản trị:

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, ĐHĐCĐ đã thống nhất và bầu 05 nhân sự vào HĐQT Công ty. Trong năm 2018, các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ, chức năng theo đúng Điều lệ quy định và Quy chế hoạt động của HĐQT, chỉ đạo triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng với Nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua.

Trong năm 2018, HĐQT đã tiến hành 13 cuộc họp, trong đó có 04 cuộc họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định, với một số nội dung quan trọng như sau:

- Thông qua báo cáo của Tổng giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;
- Thông qua đơn giá tiền lương năm 2018;
- Thông qua việc trích lập quỹ dự phòng tiền lương năm 2018;
- Thông qua tiền lương Ban TGD; Kế toán trưởng và thưởng hiệu quả công việc đối với cán bộ quản lý công ty trong năm 2018;
- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 và các Báo cáo, Tờ trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018;
- Bổ nhiệm Ông Ngô Minh Hiền tiếp tục giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty;
- Thông qua việc thiết lập quan hệ tín dụng và các giao dịch khác tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Cà Mau; Ngân hàng BIDV Chi nhánh Cà Mau; Ngân hàng Viettinbank Chi nhánh Cà Mau;
- Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình cải tạo nâng cấp phân xưởng 1 và thay thế đổi mới thiết bị công nghệ Nhà máy của Công ty;
- Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2017;
- Thông qua chủ trương về việc xây nhà ở tập thể cho người lao động Công ty;
- Thông qua đề xuất của BKS về việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam Chi nhánh Miền Trung là đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2018 của Công ty;
- Thông qua việc tạm ứng 7% cổ tức năm 2018;
- Thông qua chủ trương đầu tư dự án mua sắm và lắp đặt thiết bị hoàn thiện hệ thống cấp đông IQF tại nhà máy Công ty.

## **2. Đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:**

Ban Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai kịp thời và thực hiện đúng các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Công tác quản lý điều hành, triển khai thực hiện sản xuất kinh doanh tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và của HĐQT công ty.

Công tác quản lý tài chính, quản lý lao động được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

## **III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông:**

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc thường xuyên liên lạc và trao đổi thông tin, phối hợp tốt để hoàn thành các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ năm 2018 giao.



Trong năm 2018, Ban kiểm soát tham gia đầy đủ tất cả các cuộc họp của HĐQT và có những đóng góp, kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng giám đốc tại các phiên họp.

Các Nghị quyết, Quyết định và tài liệu quan trọng do HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty ban hành được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT

Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo;

Trong năm 2018, không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc từ phía cổ đông.

#### **IV. Các hoạt động chính, thù lao, chi phí của Ban kiểm soát trong năm 2018:**

##### **1. Các hoạt động chính của Ban kiểm soát trong năm 2018:**

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tiến hành 03 cuộc họp định kỳ và tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT. Ban kiểm soát đã tích cực chủ động phối hợp, trao đổi, thực hiện kiểm tra, giám sát, cụ thể như sau:

- Thực hiện xem xét giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHDCD năm 2018, các Nghị quyết của HĐQT;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng của Ban giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Giám sát các hoạt động của Công ty để tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Kiểm tra các hoạt động chính Công ty như: công nợ, các hợp đồng mua bán, các hợp đồng xuất khẩu, hồ sơ thu mua nguyên liệu, hợp đồng dịch vụ, hợp đồng vay, chi phí lương, sự phù hợp giữa doanh thu và chi phí...

- Xem xét trình tự, thủ tục đầu tư, mua sắm và thanh lý tài sản cố định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc công ty.

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

##### **2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018:**

Thù lao năm 2018 của Ban kiểm soát là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng), theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 phê duyệt; trong đó thù lao của Trưởng Ban kiểm soát là 66.000.000 đồng, của 02 Thành viên Ban kiểm soát là 84.000.000 đồng.

Các chi phí hoạt động khác của Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng quy định về quản lý tài chính của công ty.

#### **VI. Các đánh giá và kiến nghị:**

Trước bối cảnh khó khăn chung của ngành tôm, đặc biệt là đối với thị trường tôm sú, tôm nguyên con vốn là thế mạnh của Công ty, Ban kiểm soát đánh giá cao sự chỉ đạo của

Hội đồng quản trị, sự nỗ lực của Ban điều hành đã đem lại kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tốt trong năm 2018.

Bên cạnh đó, Ban kiểm soát có một số kiến nghị đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty như sau:

- Trước các tiêu chuẩn ngày các khắt khe của thị trường, đặc biệt là thị trường EU, Công ty cần phải chú trọng việc kiểm soát vấn đề vi sinh để tránh tối đa phát sinh các trường hợp khiếu nại của khách hàng.
- Tình hình hàng tồn kho của Công ty hiện nay có giá trị cao, Công ty cần chủ động thực hiện các hợp đồng còn nợ với khách hàng, tìm kiếm ký kết các hợp đồng mới cân đối với cơ cấu các mặt hàng trong hàng tồn kho, đặc biệt là những size khó tiêu thụ để có được tỷ trọng hàng tồn kho hợp lý hơn, đồng thời bổ sung được nguồn vốn lưu động chuẩn bị cho việc mua nguyên liệu trong những tháng mùa vụ cao điểm sắp tới.
- Với hệ số thanh toán nhanh hiện tại là khá thấp, Công ty cần tiếp tục kiểm soát chặt chẽ nợ phải thu khách hàng, cân đối dòng tiền để đảm bảo nguồn tiền trả nợ vay ngân hàng và nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Việc đầu tư máy móc, trang thiết bị có giá trị cao cần phải có kế hoạch tài chính cụ thể, tận dụng tối đa nguồn vốn vay ngân hàng, tránh gây ảnh hưởng đến dòng tiền hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Về dài hạn, Công ty cũng cần tính đến các giải pháp nhằm gia tăng nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh như phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, hợp tác với đối tác chiến lược, phát hành trái phiếu doanh nghiệp...
- Công ty cần xem xét giải quyết vấn đề lao động, đặc biệt là phát triển lượng lao động trực tiếp để có thể tận dụng được những thời điểm nguồn nguyên liệu thuận lợi, phát huy hết công suất của nhà máy.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty trong năm 2018, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

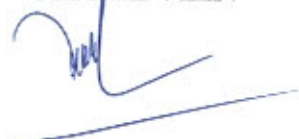
Trân trọng./.

**TRƯỞNG BKS**



**Lê Vinh Hòa**

**THÀNH VIÊN**



**Nguyễn Văn Cảnh**

**THÀNH VIÊN**



**Phạm Việt Cường**





CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN

Tel: (0290)3 877 146

\* Fax: (0290)3 877 247

Email: [sales@seanamico.com.vn](mailto:sales@seanamico.com.vn)

\* Web: <http://www.seanamico.com.vn>

Luôn luôn cải tiến – Luôn luôn lắng nghe – Luôn luôn đáp ứng



Số 01 /2019/TTr-BKS

Năm Căn, ngày 26 tháng 3 năm 2019

## TỜ TRÌNH

*V/v Chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2019*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng; Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/8/2010;

- Căn cứ Biên bản làm việc của Ban kiểm soát ngày 26/3/2019,

Liên quan tới việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn, Ban kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định pháp luật để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, BKS





**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN**  
Thị trấn Năm Căn - huyện Năm Căn - tỉnh Cà Mau  
Tel : (0290) 3877146 - Fax : (0290) 3877247  
Email: [info@seanamico.com.vn](mailto:info@seanamico.com.vn) Web: <http://www.seanamico.vn>  
Luôn luôn cải tiến – Luôn luôn lắng nghe – Luôn luôn đáp ứng



Số: 01/2019/TTr.HĐQT

Năm Căn, ngày 30 Tháng 03 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### Về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP XNK Thủy sản Năm Căn

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn được ĐHĐCĐ thông qua ngày 16/8/2010;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán của Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/2019/NQ.HĐQT ngày 30/03/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn,

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh Miền Trung. Báo cáo này đã được công bố thông tin theo đúng quy định và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty [www.seanamico.com.vn](http://www.seanamico.com.vn), bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.
2. Báo cáo kiểm toán độc lập.
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018.
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018.
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018.
6. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT; BKS
- Lưu. TK.HĐQT



THÁI BÁ NAM



**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN**

Thị trấn Năm Căn - huyện Năm Căn - tỉnh Cà Mau

Tel : (0290) 3877146 - Fax : (0290) 3877247

Email: [info@seanamico.com.vn](mailto:info@seanamico.com.vn) Web: <http://www.seanamico.vn>

Luôn luôn cải tiến – Luôn luôn lắng nghe – Luôn luôn đáp ứng



Số: 02/2018/TT. HĐQT

Năm Căn, ngày 30 Tháng 03 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### Về việc Phân phối lợi nhuận năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Năm Căn

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn được ĐHĐCĐ thông qua ngày 16/8/2010;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/2019/NQ.HĐQT ngày 30/03/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn,

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty như sau:

| STT        | Nội dung                                                     | Số tiền (VNĐ)         |
|------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------|
| <b>I</b>   | <b>Số dư lợi nhuận sau thuế năm 2017 về trước</b>            | <b>7.736.101.392</b>  |
| <b>II</b>  | <b>Lợi nhuận năm 2018</b>                                    |                       |
| 1          | Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2018                           | 12.564.844.693        |
| 2          | Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018                             | 12.393.181.022        |
| 3          | Phân phối lợi nhuận 2018                                     | <b>9.103.763.532</b>  |
| 3.1        | Chia cổ tức bằng tiền 15%/mệnh giá cổ phần                   | 7.492.650.000         |
|            | - Đã tạm ứng 7% trong năm 2018                               | 3.496.570.000         |
|            | - Chi bổ sung 8%                                             | 3.996.080.000         |
| 3.2        | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LNST)                   | 1.239.318.102         |
| 3.3        | Thưởng HĐQT và BKS (3% LNST)                                 | 371.795.430           |
| <b>III</b> | <b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2019</b> | <b>11.025.518.882</b> |

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chia cổ tức bằng tiền.
- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ hiệu quả công việc của từng thành viên để phân phối mức thưởng HĐQT và BKS.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua./

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS;
- Lưu TK.HĐQT.





**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN**  
 Thị trấn Năm Căn - huyện Năm Căn - tỉnh Cà Mau  
 Tel : (0290) 3877146 - Fax : (0290) 3877247  
 Email: [info@seanamico.com.vn](mailto:info@seanamico.com.vn) Web: <http://www.seanamico.vn>  
Luôn luôn cải tiến – Luôn luôn lắng nghe – Luôn luôn đáp ứng



Số: 03/2019/TTr.HDQT

Năm Căn, ngày 30 Tháng 03 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### Về việc Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Năm Căn

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn được ĐHĐCĐ thông qua ngày 16/8/2010;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/2019/NQ.HDQT ngày 30/03/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty với các chỉ tiêu chính như sau:

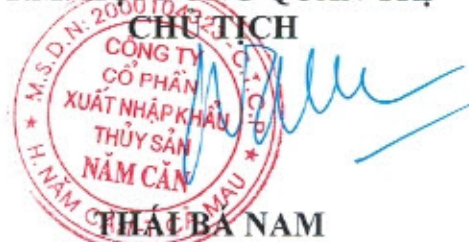
- |                                  |                 |
|----------------------------------|-----------------|
| - Tổng doanh thu                 | : 838,8 tỷ đồng |
| - Doanh số ngoại tệ              | : 36 triệu USD  |
| - Thành phẩm sản xuất + Gia công | : 2.800 tấn     |
| - Lợi nhuận sau thuế             | : 13,6 tỷ đồng. |
| - Cổ tức dự kiến                 | : 15%/mệnh giá. |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- HDQT; BKS
- Lưu TK.HDQT

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



THÁI BA NAM



**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN**

Thị trấn Năm Căn - huyện Năm Căn - tỉnh Cà Mau

Tel : (0780) 3877146 - Fax : (0780) 3877247

Email: [info@seanamico.com.vn](mailto:info@seanamico.com.vn) Web: <http://www.seanamico.vn>

Luôn luôn cải tiến – Luôn luôn lắng nghe – Luôn luôn đáp ứng



Số: 04/2019/TTr.HDQT

Năm Căn, ngày 30 tháng 03 năm 2019

## **BÁO CÁO THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn được ĐHDCĐ thông qua ngày 16/8/2010;
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn ngày 26/4/2018;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/2019/NQ.HDQT ngày 30/03/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn,

Hội đồng quản trị báo cáo ĐHDCĐ việc chi thù lao cho HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như sau:

**I. Thực hiện năm 2018** : **600.000.000đ/năm**

**1. Tổng mức thù lao HĐQT (05 người)** : **450.000.000đ/năm**

*Trong đó:*

- Chủ tịch HĐQT : 114.000.000đ/năm

- Phó Chủ tịch HĐQT : 96.000.000đ/năm

- Thành viên HĐQT (03 người) : 240.000.000đ/năm

**2. Tổng mức thù lao BKS (03 người)** : **150.000.000đ/năm**

*Trong đó:*

- Trưởng BKS : 66.000.000đ/năm

- Thành viên BKS (02 người) : 84.000.000đ/năm



## **II. Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2019**

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất về mức thù lao và phương thức nhận thù lao của các thành viên HĐQT và BKS Công ty trong năm 2019 như sau:

- Tổng thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2019 là: **660.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi triệu đồng)** và giao cho Chủ tịch HĐQT phân phối mức thù lao này cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

- Phương thức nhận thù lao của HĐQT và BKS năm 2019: Thù lao được nhận hàng quý là 80% mức được duyệt. Chỉ khi Công ty đạt kế hoạch lợi nhuận năm 2019, các thành viên HĐQT, BKS mới được nhận đủ 100% mức thù lao được duyệt.

- Trường hợp Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2019, HĐQT sẽ trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua mức thưởng cho HĐQT và Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm sau.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT; BKS
- Lưu TK.HĐQT





**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN**  
Thị trấn Năm Căn - huyện Năm Căn - tỉnh Cà Mau  
Tel : (0780) 3877146 - Fax : (0780) 3877247  
Email: [info@seanamico.com.vn](mailto:info@seanamico.com.vn) Web: <http://www.seanamico.vn>  
Luôn luôn cải tiến – Luôn luôn lắng nghe – Luôn luôn đáp ứng



Số: 05/2019/TTr.HĐQT

Năm Căn, ngày 30 tháng 03 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### V/v Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét miễn nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị, cụ thể như sau:

- Ngày 30/03/2019, Ông Thái Bá Nam – Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty đã có Đơn từ nhiệm kể từ ngày 17/04/2019.

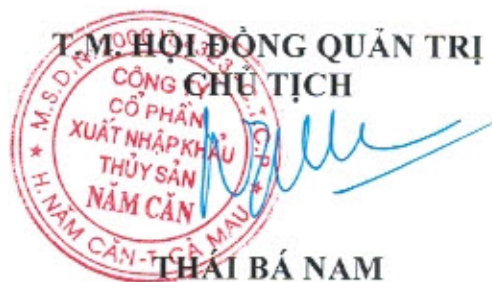
- Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty đối với Ông Thái Bá Nam kể từ ngày 17/04/2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TK.HĐQT.





**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN**  
Thị trấn Năm Căn - huyện Năm Căn - tỉnh Cà Mau  
Tel : (0780) 3877146 - Fax : (0780) 3877247  
Email: [info@seanamico.com.vn](mailto:info@seanamico.com.vn) Web: <http://www.seanamico.vn>  
Luôn luôn cải tiến – Luôn luôn lắng nghe – Luôn luôn đáp ứng



Số: 06/2019/TTr.HĐQT

Năm Căn, ngày 30 tháng 03 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### V/v Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018-2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2022, cụ thể như sau:

Do 01 Thành viên Hội đồng Quản trị có Đơn từ nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị, để đảm bảo đủ số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị (05 thành viên) theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua việc bầu bổ sung 01 Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2022 thay thế cho Thành viên Hội đồng Quản trị từ nhiệm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TK.HĐQT.

**T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**THAI BÁ NAM**





**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN**  
Thị trấn Năm Căn - huyện Năm Căn - tỉnh Cà Mau  
Tel : (0780) 3877146 - Fax : (0780) 3877247  
Email: [info@seanamico.com.vn](mailto:info@seanamico.com.vn) Web: <http://www.seanamico.vn>  
Luôn luôn cải tiến – Luôn luôn lắng nghe – Luôn luôn đáp ứng



Số: 08/2019/TTr.HĐQT

Năm Căn, ngày 30 tháng 03 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### V/v Bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2022, cụ thể như sau:

Do 01 Thành viên Ban kiểm soát có Đơn từ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát, để đảm bảo đủ số lượng Thành viên Ban kiểm soát (03 thành viên) theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua việc bầu bổ sung 01 Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2022 thay thế cho Thành viên Ban kiểm soát đã từ nhiệm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TK.HĐQT.



**THÁI BÁ NAM**



**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN**  
**Thị trấn Năm Căn - huyện Năm Căn - tỉnh Cà Mau**  
Tel : (0780) 3877146 - Fax : (0780) 3877247  
Email: [info@seanamico.com.vn](mailto:info@seanamico.com.vn) Web: <http://www.seanamico.vn>  
Luôn luôn cải tiến – Luôn luôn lắng nghe – Luôn luôn đáp ứng



Số: 07/2019/TTr.HDQT

Năm Căn, ngày 30 tháng 03 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### V/v Miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

- Ngày 27/03/2019, Ông Phạm Việt Cường – Thành viên Ban kiểm soát Công ty đã có Đơn từ nhiệm kể từ ngày 27/03/2019.

- Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát Công ty đối với Ông Phạm Việt Cường kể từ ngày 27/03/2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HDQT, BKS;
- Lưu TK.HDQT.





**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN**  
Thị trấn Năm Căn - huyện Năm Căn - tỉnh Cà Mau  
Tel : (0780) 3877146 - Fax : (0780) 3877247  
Email: [info@seanamico.com.vn](mailto:info@seanamico.com.vn) Web: <http://www.seanamico.vn>  
Luôn luôn cải tiến – Luôn luôn lắng nghe – Luôn luôn đáp ứng



Số: 09/2019/TTr.HĐQT

Năm Căn, ngày 30 tháng 03 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017;
- Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn được ĐHCĐ thông qua ngày 16/8/2010;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/2019/NQ.HĐQT ngày 30/03/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn,

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017; Công ty đã rà soát, sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty theo đúng quy định dành cho Công ty đại chúng, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các quy định pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

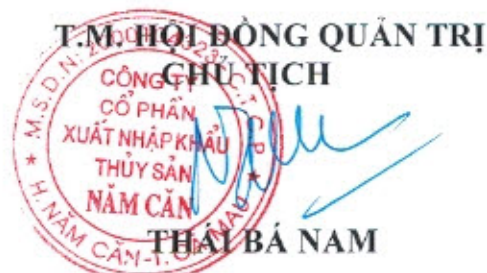
Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thảo luận thông qua toàn văn Điều lệ Tổ chức và Hoạt động được sửa đổi, bổ sung như bản dự thảo Điều lệ đính kèm Tờ trình.

Ủy quyền và giao Người đại diện pháp luật Công ty ký ban hành, công bố bản Điều lệ Tổ chức và Hoạt động sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 17/04/2019 để thực hiện các thủ tục công bố thông tin theo quy định hiện hành, đồng thời đăng trên trang website chính thức của Công ty [www.seanamico.vn](http://www.seanamico.vn)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua  
Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TK.HĐQT.





CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN  
Địa chỉ: Kv 1, Khóm 3, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau  
Điện thoại: (2090) 3877146 & Fax: (0290) 3877247

Email: [sales@seanamico.com.vn](mailto:sales@seanamico.com.vn). Website: <http://www.seanamico.com.vn>

Luôn luôn cải tiến – Luôn luôn lắng nghe – Luôn luôn đáp ứng



DỰ THẢO

# ĐIỀU LỆ

## TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

### CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN

(Sửa đổi, bổ sung lần 6)

Năm Căn, ngày 17 tháng 04 năm 2019

## MỤC LỤC

|                                                                                                                                             |    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ .....                                                                                             | 4  |
| Điều 1. Giải thích thuật ngữ .....                                                                                                          | 4  |
| II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY..... | 4  |
| Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty.....                                        | 5  |
| Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty .....                                                                                     | 5  |
| III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY .....                                                                            | 6  |
| Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty .....                                                                                                | 6  |
| Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty .....                                                                                   | 6  |
| IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP .....                                                                                            | 7  |
| Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập.....                                                                                         | 7  |
| Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu.....                                                                                                            | 7  |
| Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác .....                                                                                                    | 8  |
| Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần.....                                                                                                          | 8  |
| Điều 10. Thu hồi cổ phần.....                                                                                                               | 8  |
| V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT .....                                                                                              | 9  |
| Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát .....                                                                                        | 9  |
| VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG .....                                                                                                   | 9  |
| Điều 12. Quyền của cổ đông .....                                                                                                            | 9  |
| Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông .....                                                                                                         | 10 |
| Điều 14. Đại hội đồng cổ đông .....                                                                                                         | 10 |
| Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông .....                                                                                   | 12 |
| Điều 16. Các đại diện theo ủy quyền .....                                                                                                   | 13 |
| Điều 17. Thay đổi các quyền.....                                                                                                            | 14 |
| Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông .....                                                        | 14 |
| Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....                                                                              | 15 |
| Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.....                                                                 | 16 |
| Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....                                                                                 | 18 |
| Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....                       | 18 |
| Điều 23. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông .....                                                                                            | 20 |
| Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....                                                                            | 21 |
| VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .....                                                                                                                | 21 |
| Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị .....                                                                                   | 21 |
| Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị .....                                                                      | 22 |
| Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....                                                                                   | 23 |
| Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị .....                                                         | 24 |

|                                                                                                                     |           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị .....                                                                           | 25        |
| Điều 30. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị .....                                                                   | 25        |
| Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị .....                                                                 | 29        |
| Điều 32. Người phụ trách quản trị Công ty .....                                                                     | 29        |
| <b>VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC .....</b>                                                            | <b>30</b> |
| Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý .....                                                                               | 30        |
| Điều 34. Người điều hành doanh nghiệp .....                                                                         | 30        |
| Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc .....                                        | 30        |
| <b>IX. BAN KIỂM SOÁT .....</b>                                                                                      | <b>31</b> |
| Điều 36. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên .....                                                                         | 31        |
| Điều 37. Kiểm soát viên .....                                                                                       | 31        |
| Điều 38. Ban kiểm soát .....                                                                                        | 32        |
| <b>X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC .....</b> | <b>33</b> |
| Điều 39. Trách nhiệm cẩn trọng .....                                                                                | 33        |
| Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi .....                                            | 33        |
| Điều 41. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường .....                                                               | 34        |
| <b>XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ TỔNG CÔNG TY .....</b>                                                       | <b>35</b> |
| Điều 42. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ .....                                                                      | 35        |
| <b>XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN .....</b>                                                                       | <b>35</b> |
| Điều 43. Công nhân viên và công đoàn .....                                                                          | 35        |
| <b>XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN .....</b>                                                                              | <b>36</b> |
| Điều 44. Phân phối lợi nhuận .....                                                                                  | 36        |
| <b>XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN .....</b>                                  | <b>36</b> |
| Điều 45. Tài khoản ngân hàng .....                                                                                  | 36        |
| Điều 46. Năm tài chính .....                                                                                        | 37        |
| Điều 47. Chế độ kế toán .....                                                                                       | 37        |
| <b>XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG .....</b>                        | <b>37</b> |
| Điều 48. Báo cáo tài chính năm .....                                                                                | 37        |
| Điều 49. Báo cáo thường niên .....                                                                                  | 37        |
| <b>XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY .....</b>                                                                                 | <b>38</b> |
| Điều 50. Kiểm toán .....                                                                                            | 38        |
| <b>XVII. CON DẤU .....</b>                                                                                          | <b>38</b> |
| Điều 51. Con dấu .....                                                                                              | 38        |
| <b>XVIII. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ .....</b>                                                                  | <b>38</b> |
| Điều 52. Chấm dứt hoạt động .....                                                                                   | 38        |
| Điều 53. Gia hạn hoạt động .....                                                                                    | 39        |
| Điều 54. Thanh lý .....                                                                                             | 39        |

|                                                |                  |
|------------------------------------------------|------------------|
| <b>XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ .....</b> | <b><u>39</u></b> |
| Điều 55. Giải quyết tranh chấp nội bộ .....    | <u>39</u>        |
| <b>XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ.....</b>     | <b><u>40</u></b> |
| Điều 56. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ.....       | <u>40</u>        |
| <b>XXI. NGÀY HIỆU LỰC .....</b>                | <b><u>40</u></b> |
| Điều 57. Ngày hiệu lực.....                    | <u>40</u>        |

## **PHẦN MỞ ĐẦU**

Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 17 tháng 04 năm 2019.

### **I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ**

#### **Điều 1. Giải thích thuật ngữ**

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a. "Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 6 Điều lệ này;

b. "Luật Doanh nghiệp" là Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

c. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

d. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;

e. "Người quản lý Công ty" là các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc các đơn vị phụ thuộc và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

f. "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.

g. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;

h. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;

i. "Cổ đông lớn" là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

j. "Việt Nam" là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

k. "Địa bàn kinh doanh" có nghĩa là lãnh thổ Việt Nam và nước ngoài.

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

### **II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

**Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty**

1. Tên Công ty



- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN

- Tên tiếng Anh:

- Tên giao dịch: SEANAMICO

- Tên viết tắt: SEANAMICO

2. Công ty là Công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:

- Địa chỉ: Khu vực 1, Khóm 3, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau

- Điện thoại: (0290) 3877146

- Fax: (0290) 3877247

- E-mail: sales@seanamico.com.vn

- Website: <http://www.seanamico.com.vn>

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Khoản 2 Điều 52 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 53 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

### **Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty**

a. Số lượng người đại diện theo pháp luật là một (01) người. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Công ty Công ty Công ty

b. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật thực hiện theo Điều 14 của Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

c. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cư trú ở Việt Nam; và phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật tại Công ty khi xuất cảnh khỏi Việt Nam.

d. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền mà người đại diện theo pháp luật của Công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của Công ty trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.

e. Trường hợp vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho

người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc bị chết, mất tích, tạm giam, kết án tù, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì Hội đồng quản trị cử người khác làm đại diện theo pháp luật của Công ty.

### **III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

#### **Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:

- Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng thủy sản; nhập khẩu tôm nguyên liệu, tôm đông lạnh và các mặt hàng thủy sản khác để sản xuất xuất khẩu. Kinh doanh phế phẩm, phế liệu và vật tư thủy sản.

- Sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai.

- Kinh doanh vật tư, máy móc, phương tiện, thiết bị, vật liệu xây dựng; Nhập khẩu vật tư, máy móc, phương tiện, thiết bị, hàng hóa phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng.

- Kinh doanh hàng tiêu dùng, vải sợi, hàng mỹ phẩm và đồ gia dụng.

- Nhập khẩu cây, con giống, nguyên vật liệu, các loại chế phẩm sinh học, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), các loại thức ăn phục vụ cho nuôi trồng, chế biến thủy sản.

- Kinh doanh máy điều hòa nhiệt độ, máy đông lạnh, hàng điện tử và điện gia dụng.

- Kinh doanh xe và phụ tùng xe chuyên dùng, ô tô, xe máy các loại.

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty là bảo toàn và phát triển nguồn vốn, gia tăng lợi tức của cổ đông; tạo việc làm ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động; thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội; làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước.

#### **Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động**

1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành, nghề của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.

2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### **IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP**

#### **Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập**

1. Vốn điều lệ của Công ty là **50.000.000.000 đồng** (năm mươi tỷ đồng Việt Nam).

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành **5.000.000** cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12 và Điều 13 Điều lệ này.

4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Công ty không có cổ đông sáng lập.

6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá.

7. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với Luật Chứng khoán, văn bản hướng dẫn liên quan và quy định của Điều lệ này.

8. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

#### **Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu**

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là chứng chỉ do Công ty phát hành, bút toán ghi số hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn ba mươi (30) ngày (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.

#### **Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác**

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của Người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.

## **Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần**

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

## **Điều 10. Thu hồi cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty.

2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.

3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.

4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 111 Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.

5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán các khoản tiền có liên quan và lãi phát sinh theo thông báo lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng của Ngân hàng ngoại thương Việt Nam công bố vào vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.

6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

## **V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT**

### **Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát**

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;

#### 4. Tổng giám đốc.

## VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

### Điều 12. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.

2. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;

b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;

d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;

e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;

f. Tiếp cận thông tin về danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông;

g. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

h. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty sau khi Công ty đã thanh toán các khoản nợ (bao gồm cả nghĩa vụ nợ đối với nhà nước, thuế, phí) và thanh toán cho các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật;

i. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129 Luật Doanh nghiệp;

j. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.

Các quyền đối với các loại cổ phần khác (nếu có) phát sinh sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau:

a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 25 và Điều 36 Điều lệ này;

b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;

c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

e. Các quyền khác được quy định của pháp luật và Điều lệ này.

### **Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông**

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

2. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết/bầu cử thông qua các hình thức sau:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết/bầu cử tại cuộc họp;

c. Tham dự và biểu quyết/bầu cử thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d. Gửi phiếu biểu quyết/bầu cử đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

3. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định.

4. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần.

5. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

a. Vi phạm pháp luật;

b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty

### **Điều 14. Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề

theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm và kế hoạch cho năm tài chính tiếp theo. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, Công ty có thể mời đại diện Công ty kiểm toán độc lập dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

b. Báo cáo tài chính quý, sáu (06) tháng hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;

c. Số thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;

d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;

f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và Điểm e Khoản 3 Điều này;

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp;

c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này

không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

### **Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- a. Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán;
- b. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- c. Báo cáo của Ban kiểm soát;
- d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:

- a. Thông qua các báo cáo tài chính năm;
  - b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
  - c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;
  - d. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập;
  - e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
  - f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
  - g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
  - h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;
  - i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
  - j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
  - k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
  - l. Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán;
  - m. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã phát hành của mỗi loại;
  - n. Công ty ký kết hợp đồng giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
  - o. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.
3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:



a. Thông qua các hợp đồng quy định tại Khoản 2 Điều này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;

b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện tương ứng với tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua giao dịch khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật.

4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 16. Đại diện theo ủy quyền**

1. Các cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.

2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;

b. Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;

c. Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy chỉ định người đại diện, việc chỉ định người đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định người đại diện đó được xuất trình cùng với giấy ủy quyền cho luật sư (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

4. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này, phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:

a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b. Người ủy quyền đã huỷ bỏ việc chỉ định ủy quyền;

c. Người ủy quyền đã huỷ bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

## **Điều 17. Thay đổi các quyền**

1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nêu trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

2. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19 và Điều 21 Điều lệ này.

3. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

## **Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại Điểm b hoặc Điểm c Khoản 4 Điều 14 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những công việc sau đây:

a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết/bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;

b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;

e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp.

g. Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;
- c. Phiếu biểu quyết, bầu cử;
- d. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;
- e. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị liên quan đến Khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;
- b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này;
- c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

#### **Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

### **Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông**

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết/phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết/phiếu bầu của cổ đông đó. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ tọa công bố sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

3. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc đến dự Đại hội đồng cổ đông có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết/bầu cử tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết/bầu cử trước đó không thay đổi.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp.

Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.

5. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

6. Chủ tọa phiên họp có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự, theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

7. Chủ tọa có thể hoãn phiên họp khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại khoản 8 Điều 142 Luật doanh nghiệp.

8. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sau khi xem xét một cách cẩn trọng có quyền từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên ra khỏi đại hội.

9. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp thích hợp để:

- a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
- c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

10. Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nêu trên, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông khi xác định địa điểm đại hội có thể:

- a. Thông báo đại hội được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và Chủ tọa đại hội có mặt tại đó (“Địa điểm chính của đại hội”);
- b. Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội;

Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.

11. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội.

12. Hàng năm Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

### **Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

- a. Thông qua báo cáo tài chính năm;
- b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;
- c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc.

2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.

3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

#### **Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích lấy ý kiến;
- c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
- d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
- e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý

kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.

5. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Công ty theo các hình thức sau:

a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b. Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

6. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không phải người điều hành doanh nghiệp. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử đã tham gia biểu quyết/bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử hợp lệ và số phiếu quyết/ phiếu bầu cử không hợp lệ, phương thức gửi phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết/ bầu cử;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề và tổng số phiếu bầu cử từng ứng viên;

e. Các vấn đề đã được thông qua;

f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, của người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 23. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu tương ứng;

g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h. Tổng hợp số phiếu bầu đối với từng ứng viên;

i. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

j. Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

k. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến không tán thành về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.



5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

#### **Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 21 Điều lệ này.

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng sáu mươi (60) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

### **VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ học vấn;
- c. Trình độ chuyên môn;
- d. Quá trình công tác;
- e. Các Công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;
- f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;
- g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);

h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);

i. Các thông tin khác (nếu có).

2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tám (08) ứng viên trở lên.

3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

#### **Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.

3. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

a. Không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;

b. Có đơn từ chức;

c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;

d. Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

e. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;

g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty.

#### **Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;

b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

c. Bổ nhiệm và miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, người điều hành khác và quyết định mức lương của họ;

d. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người điều hành khác;

e. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với người điều hành đó;

f. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, việc thành lập Công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

g. Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;

h. Quyết định quy chế nội bộ về quản trị Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua hiệu quả để bảo vệ cổ đông ;

i. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;

j. Đề xuất mức cổ tức hàng năm; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức;

k. Đề xuất các loại cổ phần phát hành và tổng số cổ phần phát hành theo từng loại;

l. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền;

m. Quyết định giá chào bán cổ phiếu, trái phiếu trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;

n. Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo tình hình quản trị Công ty lên Đại hội đồng cổ đông;

o. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;

p. Các quyền và nghĩa vụ khác (nếu có).

3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:

a. Thành lập các chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;

b. Thành lập các Công ty con của Công ty;

c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 của Luật doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 135 và Khoản 1, Khoản 3 Điều 162 của Luật doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty;

d. Chi định và bãi nhiệm những người được Công ty uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;

e. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;

f. Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;

g. Việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại các Công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;

h. Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền trong đợt phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;

i. Việc mua lại hoặc thu hồi không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mười hai (12) tháng;

j. Quyết định giá mua lại hoặc thu hồi cổ phần của Công ty;

k. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.

4. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.

5. Trừ khi pháp luật và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và người điều hành khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty.

#### **Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản

thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thoả thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thoả thuận được.

2. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, Công ty con, Công ty liên kết của Công ty và các Công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

#### **Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Đại hội cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị; đồng thời có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.

#### **Điều 30. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Chủ tịch có thể triệu tập họp khi xét thấy cần thiết,

nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một (01) lần.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận:

- a. Ban kiểm soát;
- b. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác;
- c. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;
- d. Các trường hợp khác (nếu có).

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại khoản 3 Điều 30. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp được nêu tại khoản 3 Điều 30 có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị.

5. Trường hợp có yêu cầu của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.

6. Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành tại trụ sở chính Công ty hoặc tại địa điểm khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.

7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp được gửi bằng thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên được đăng ký tại Công ty.

8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;

b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.

Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.

Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

10. Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp.

#### 11. Biểu quyết

a. Trừ quy định tại điểm b khoản 11 Điều 30, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền theo quy định tại khoản 8 Điều này trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;

b. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

c. Theo quy định tại điểm d khoản 11 Điều 30, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;

d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 5 Điều 40 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;

e. Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

12. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai lợi ích này tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị thảo luận về việc ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Công ty, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng nêu trên.

13. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và không tán thành ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.

14. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

15. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến không tán thành về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng Anh. Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.

### **Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại điều lệ Công ty.

### **Điều 32. Người phụ trách quản trị Công ty**

1. Hội đồng quản trị có thể chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.

2. Người phụ trách quản trị Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a. Có hiểu biết về pháp luật;



b. Không được đồng thời làm việc cho Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;

c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị Công ty tùy từng thời điểm.

4. Người phụ trách quản trị Công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:

a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;

b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;

c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

d. Tham dự các cuộc họp;

e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;

g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;

h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

## **VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

### **Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý**

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết Hội đồng quản trị.

### **Điều 34. Người điều hành doanh nghiệp**

1. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm miễn cưỡng để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

2. Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những người

điều hành khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc.

**Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc**

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.

2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;

c. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

d. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;

e. Kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định;

f. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;

g. Chậm nhất vào ngày 31 tháng 12 hàng năm, trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (5) năm;

h. Chuẩn bị các bản kế hoạch dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản kế hoạch) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản kế hoạch hàng năm cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;

i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, các quy chế nội bộ của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký

với Công ty.

4. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

## **IX. BAN KIỂM SOÁT**

### **Điều 36. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên**

1. Việc xác định ứng viên và công bố thông tin ứng viên thực hiện tương tự quy định tại khoản 1 Điều 25 Điều lệ này.

2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử năm (05) ứng viên trở lên.

3. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

### **Điều 37. Kiểm soát viên**

1. Số lượng kiểm soát viên của Công ty là từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và không thuộc các trường hợp sau:

a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

b. Là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

3. Các Kiểm soát viên bầu một (01) người trong số họ làm Trưởng ban theo nguyên tắc đa số. Trưởng Ban kiểm soát phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;

b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;

c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

4. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Luật doanh nghiệp;

b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c. Có đơn từ chức và được chấp thuận;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.

5. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

c. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.

#### **Điều 38. Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

a. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty;

b. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;

c. Giám sát tình hình tài chính Công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông;

d. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;

e. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp.

f. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin và tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Người phụ trách quản trị Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các nghị quyết, biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, các thông tin tài chính, các thông tin và tài liệu khác cung cấp cho cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho các Kiểm soát viên vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị.

3. Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai (02) lần một năm và cuộc họp được tiến hành khi có từ hai phần ba (2/3) số Kiểm soát viên trở lên dự họp.

4. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Kiểm soát viên được thanh toán các khoản chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc thực thi các hoạt động khác của Ban kiểm soát.

## **X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

### **Điều 39. Trách nhiệm cẩn trọng**

Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

### **Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.

4. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính trừ trường hợp Công ty và tổ chức có liên quan tới thành viên này là các Công ty trong cùng tập đoàn hoặc các Công ty hoạt động theo nhóm Công ty, bao gồm Công ty mẹ - Công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc Công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:

a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám Đốc và người điều hành khác đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;

b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;

c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các tổ chức và cá nhân có liên quan với các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

#### **Điều 41. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mẫn cán và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành doanh nghiệp, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích hoặc không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.

3. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của Công ty được Công ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:

a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cán vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty;

b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.

4. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

## **XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY**

### **Điều 42. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua người được ủy quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của Công ty. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được ủy quyền của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

3. Công ty phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.

4. Điều lệ Công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

## **XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN**

### **Điều 43. Công nhân viên và công đoàn**

1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.

2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

### **XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN**

#### **Điều 44. Phân phối lợi nhuận**

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty chuyển cho cổ đông thụ hưởng. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua Công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

### **XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN**

#### **Điều 45. Tài khoản ngân hàng**

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.



#### **Điều 46. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng 01 hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 cùng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó.

#### **Điều 47. Chế độ kế toán**

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS), chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành khác được Bộ Tài chính chấp thuận.

2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.

3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

### **XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG**

#### **Điều 48. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý**

1. Công ty phải lập bản báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 50 Điều lệ này, và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật.

2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi/lỗ của Công ty trong năm tài chính, báo cáo tình hình tài chính phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.

3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính sáu tháng đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và Cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật doanh nghiệp.

4. Các báo cáo tài chính năm được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo tài chính sáu tháng được soát xét và báo cáo tài chính quý phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

5. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính năm được kiểm toán, báo cáo sáu tháng được soát xét và báo cáo tài chính quý trong giờ làm việc tại trụ sở chính của Công ty và phải trả mức phí hợp lý cho việc sao chụp.

#### **Điều 49. Báo cáo thường niên**

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

### **XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY**

#### **Điều 50. Kiểm toán**

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một Công ty kiểm toán độc lập hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho Công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.

2. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

3. Bản sao của báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.

4. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán Công ty được phép tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

### **XVII. CON DẤU**

#### **Điều 51. Con dấu**

1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp và Điều lệ Công ty.

2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **XVIII. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ**

#### **Điều 52. Chấm dứt hoạt động**

1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau:

- a. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- b. Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

### **Điều 53. Gia hạn hoạt động**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### **Điều 54. Thanh lý**

1. Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có một quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một Công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:

a. Các chi phí thanh lý;

b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;

c. Nợ thuế;

d. Các khoản nợ khác của Công ty;

e. Số dư còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được phân chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

## **XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ**

### **Điều 55. Giải quyết tranh chấp nội bộ**

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định giữa:

a. Cổ đông với Công ty;

b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay người điều hành khác.

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Trọng tài kinh tế chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hoà giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài kinh tế hoặc Toà án kinh tế.

3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Toà án được thực hiện theo phán quyết của Toà án.

## **XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

### **Điều 56. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ**

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

## **XXI. NGÀY HIỆU LỰC**

### **Điều 57. Ngày hiệu lực**

1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 57 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn nhất trí thông qua ngày ..... tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.

2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó:

a. Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương.

b. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau;

c. Bốn (04) bản lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty.

3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.

4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

**CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THỦY SẢN NĂM CĂN**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

(Người đại diện theo pháp luật)

**NGÔ MINH HIỂN**

Số: 01/2019/NQ.ĐHĐCĐ

Năm Căn, Ngày 17 tháng 4 năm 2018

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT PHIÊN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THỦY SẢN NĂM CĂN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn;
- Căn cứ danh sách cổ đông chốt ngày 25/03/2019 để thực hiện quyền tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn, do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) lập;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn số: 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2019;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

**Điều 2.** Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh Miền Trung thực hiện, ban hành ngày 28/02/2019.

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 đã được công bố thông tin theo quy định của pháp luật và đăng tải toàn văn trên website Công ty: [www.seanamico.com.vn](http://www.seanamico.com.vn)

**Điều 4:** Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định pháp luật để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát.

**Điều 5:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018, cụ thể như sau:

| STT        | Nội dung                                                     | Số tiền (VNĐ)         |
|------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------|
| <b>I</b>   | <b>Số dư lợi nhuận sau thuế năm 2017 về trước</b>            | <b>7.736.101.392</b>  |
| <b>II</b>  | <b>Lợi nhuận năm 2018</b>                                    |                       |
| 1          | Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2018                           | 12.564.844.693        |
| 2          | Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018                             | 12.393.181.022        |
| 3          | <b>Phân phối lợi nhuận 2018</b>                              | <b>9.103.763.532</b>  |
| 3.1        | <i>Chia cổ tức bằng tiền 15%/mệnh giá cổ phần</i>            | 7.492.650.000         |
|            | - <i>Đã tạm ứng 7% trong năm 2018</i>                        | 3.496.570.000         |
|            | - <i>Chi bổ sung 8%</i>                                      | 3.996.080.000         |
| 3.2        | <i>Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LNST)</i>            | 1.239.318.102         |
| 3.3        | <i>Thưởng HĐQT và BKS (3% LNST)</i>                          | 371.795.430           |
| <b>III</b> | <b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2019</b> | <b>11.025.518.882</b> |

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chia cổ tức bằng tiền và giao cho Hội đồng quản trị căn cứ hiệu quả công việc của từng thành viên HĐQT, BKS để phân phối mức thưởng.

**Điều 6:** Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu : 838,8 tỷ đồng
- Doanh số ngoại tệ : 36 triệu USD
- Thành phẩm sản xuất + Gia công : 2.800 tấn
- Lợi nhuận sau thuế : 13,6 tỷ đồng.
- Cổ tức dự kiến : 15%/mệnh giá.

**Điều 7:** Thông qua báo cáo thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch chi trả năm 2019, cụ thể như sau:

Thông qua báo cáo chi trả thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 là **600.000.000 đồng**; Phê duyệt Tổng mức thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2019 là: **660.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi triệu đồng)**, giao cho Chủ tịch HĐQT phân phối mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

- Phương thức nhận thù lao của HĐQT và BKS năm 2019: Thù lao được nhận hàng quý là 80% mức được duyệt. Chỉ khi Công ty đạt kế hoạch lợi nhuận năm 2019, các thành viên HĐQT, BKS mới được nhận đủ 100% mức thù lao được duyệt.

- Trường hợp Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2019, HĐQT sẽ trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua mức thưởng cho HĐQT và Ban kiểm soát tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm sau.

**Điều 8:** Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị đối với Ông Thái Bá Nam kể từ ngày 17/04/2019.

**Điều 9:** Thông qua việc bầu bổ sung 01 Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2022 thay thế cho Thành viên Hội đồng Quản trị từ nhiệm.

**Điều 10:** Thông qua danh sách ứng viên để bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2022.

**Điều 11:** Thông qua kết quả bầu bổ sung 01 Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018 – 2022, cụ thể:

- Ông/bà:.....

**Điều 12:** Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với Ông Phạm Việt Cường kể từ ngày 27/03/2019.

**Điều 13:** Thông qua việc bầu bổ sung 01 Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2022 thay thế cho Thành viên Ban kiểm soát từ nhiệm.

**Điều 14:** Thông qua danh sách ứng viên để bầu cử bổ sung Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2022.

**Điều 15:** Thông qua kết quả bầu bổ sung 01 Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018 – 2022, cụ thể:

- Ông/bà:.....

**Điều 16:** Về nội dung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty

1. Thông qua Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty được sửa đổi, bổ sung.
2. Thông qua việc ủy quyền và giao Người đại diện pháp luật Công ty ký ban hành, công bố bản Điều lệ Tổ chức và Hoạt động sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 17/04/2019 để thực hiện các thủ tục công bố thông tin theo quy định hiện hành, đồng thời đăng trên trang website chính thức của Công ty [www.seanamico.vn](http://www.seanamico.vn)



### **Điều 17: Hiệu lực thi hành**

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17/04/2019.

- Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 17;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- HĐQT; BKS;
- Lưu VT; TK.HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**THÁI BÁ NAM**

